

Số: /KH-UBND

Sơn Động, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin
trên địa bàn xã Sơn Động

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội.

Thực hiện Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/05/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Căn cứ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 23/6/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

UBND xã Sơn Động ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn xã trong việc thực hiện Luật Tiếp cận thông tin.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan, các thôn trên địa bàn xã trong việc triển khai thi hành Luật bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Bảo đảm việc triển khai Luật được thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền phụ vụ nhân dân.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ được giao, triển khai nghiêm túc các quy định của Luật tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị, các tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 9 năm 2026, Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin được thực hiện đồng bộ, thống nhất, đầy đủ trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến Luật tiếp cận thông tin và các văn bản liên quan.

- Tổ chức quán triệt, thực hiện tuyên truyền phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin. Triển khai phổ biến thông qua việc biên soạn, đăng tải tài liệu trên Cổng Thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật xã;

- Lồng ghép tuyên truyền pháp luật tại các hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tin, bài tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

- Đơn vị thực hiện: Văn Phòng HĐND&UBND xã;

- **Thời gian thực hiện:** Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin.

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin.

- Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cán bộ, công chức làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin.

- Niêm yết công khai tại bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử của xã.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã;

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

b) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin.

- Rà soát đội ngũ công chức, viên chức có trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn xã

- Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền tại bộ phận một cửa xã;

- Cơ quan chủ trì: UBND xã;

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công. Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, thuộc UBND xã rà soát các văn bản do cơ quan mình tham mưu ban hành; gửi kết quả rà soát, đánh giá tính tương thích kèm đề xuất (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) về Văn phòng HĐND&UBND để tổng hợp báo cáo UBND xã theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu.

5. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị.

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã;

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội, cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin.

- Cử cán bộ, công chức làm đầu mối cung cấp thông tin tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

- Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan tại Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

2. Giao Văn Phòng HĐND&UBND xã là cơ quan đầu mối chủ trì triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị; tổng hợp, đánh giá tình hình, báo cáo Chủ tịch UBND xã theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, có liên quan kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND&UBND xã để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16)./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã; Ban Chỉ huy quân sự xã;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- LĐVP, CVTP;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Chu Văn Bình